

TUYỂN SINH

Năm học 2024 - 2025

Môi trường học tập

Quốc tế

Hiện đại

Linh hoạt

[Bản sắc VAS Hanoi Chính sách tài chính Học thử và tham quan trường](#)

1. [Trang chủ](#)
2. > [Tuyển sinh](#)
3. > [Chính sách tài chính](#)
4. > [Hệ SEP](#)

HỆ SEP

Hệ thống Trường Liên cấp Việt-Úc Hà Nội:

- Trường Quốc tế Cambridge (A Cambridge International School) mã số VN235.
- Trường Đối tác của Hội đồng Khảo thí tiếng Anh Đại học Cambridge (Cambridge Assessment English Partnership School).
- Hotline tư vấn thông tin: 0565 87 88 89.

Chính sách tài chính dự kiến của Chương trình đào tạo Hệ SEP năm học 2024-2025 như sau:

HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN PHÍ TRONG NĂM HỌC 2024-2025

I. Học phí

Đối tượng học sinh	Mức phí/năm (VND)	Đóng theo kỳ (x2)	Đóng theo năm (giảm 5%)
Lớp 1, 2 hệ SEP	60.000.000	30.000.000	57.000.000
Lớp 6, 7 hệ SEP	70.000.000	35.000.000	66.500.000
Lớp 10 hệ SEP	80.000.000	40.000.000	76.000.000

Học phí được tính theo lịch năm học của Nhà trường và được đóng theo kỳ hoặc theo năm học.

- Được hoàn lại nếu học sinh chuyển trường (có thông báo bằng văn bản trước khi nghỉ học ít nhất 4 tuần) hoặc bị buộc thôi học. Số tiền hoàn lại là khoản dư sau khi đã trừ phí tính theo tháng.
- Học sinh nhập học giữa khóa học phải đóng học phí tính từ khi nhập học.
- Học phí đóng cả năm trước ngày 15/8/2024 được giảm 5% trên số tiền thực tế phải đóng.

II. Các khoản phí khác

Các khoản phí	Tiểu học (VNĐ)		THCS (VNĐ)
Phí ghi danh	500.000		500.000
Phí giữ chỗ	5.000.000		5.000.000
Phí phát triển	3.000.000/năm học		3.000.000/năm học
Phí hoạt động, sự kiện	2.000.000/năm học		2.000.000/năm học
Phí học phẩm	1.000.000/năm học		1.000.000/năm học
Phí bán trú	5.000.000/năm học		5.000.000/năm học
Phí phần mềm	820.000/năm học		N/A
Tiền ăn	21.000.000/năm học (nếu đăng kí bữa sáng)	16.000.000/năm học (nếu không đăng kí bữa sáng)	21.500.000/năm học
Tiền xe (nếu đăng kí)	22.500.000/năm học		22.500.000/năm học
Tiền đặt cọc ở nội trú (nếu đăng kí)	N/A		10.500.000
Tiền nội trú (nếu đăng kí)	N/A		105.000.000/năm học
Tiền bảo hiểm y tế tạm tính (bắt buộc) Riêng Khối 1 :	680.400/năm học 850.500/năm học		680.400/năm học

Các khoản phí nêu trên chưa bao gồm tiền đồng phục, SGK, sách Tiếng Anh, đồ dùng học tập cá nhân, lệ phí thi chứng chỉ Cambridge.

GHI CHÚ

1. Các khoản thu một lần vào đầu năm học

- **Phí ghi danh**: Đóng khi nộp hồ sơ xin học (không hoàn lại).
- **Phí giữ chỗ**: Đóng khi nhập học. Phí giữ chỗ sau năm học đầu tiên sẽ được trừ vào học phí của năm học tiếp theo. Nếu học sinh chuyển trường trong năm học đầu tiên thì phí này được:
 - Trả lại 100% nếu học sinh chuyển trường khi đã kết thúc năm học.
 - Trả lại 50% nếu học sinh chuyển trường trước khi kết thúc năm học (có thông báo cho Nhà trường bằng văn bản trước khi nghỉ học ít nhất 4 tuần) hoặc nếu học sinh bị Nhà trường buộc thôi học trong năm học.
- **Phí phát triển**: Đổi mới trang thiết bị dạy học, cập nhật chương trình học mới, cung cấp các tiện ích cho học sinh.
- **Phí hoạt động, sự kiện**: Các hoạt động sự kiện, tham quan trải nghiệm, hoạt động phong trào và dự án học tập.
- **Phí học phẩm**: Gồm phiếu bài tập, đề cương ôn tập và các đồ dùng, học phẩm đặc thù sử dụng chung tại trường của các bộ môn thể thao, mỹ thuật.
- **Phí bán trú**: Phòng ngủ và chăm sóc trong giờ ngủ trưa.
- **Tiền đặt cọc ở nội trú**: Đóng khi đăng kí ở nội trú. Nếu học sinh chuyển ra khỏi khu nội trú, tiền đặt cọc này sẽ:
 - Được hoàn lại 100% nếu học sinh chuyển ra sau khi kết thúc năm học và không đăng kí ở nội trú trong năm tiếp theo.
 - Được hoàn lại 50% nếu học sinh chuyển ra sau khi kết thúc Học kì 1 (có thông báo cho Nhà trường bằng văn bản trước ít nhất 4 tuần).
 - Số tiền hoàn lại là số tiền còn lại sau khi trừ chi phí bồi thường cho các hư hỏng về trang thiết bị, tài sản trong khu nội trú do học sinh gây ra (nếu có).
- **Tiền bảo hiểm y tế**: Khoản thu bắt buộc theo quy định của Nhà nước vào đầu năm học; quyết toán mức thu thực tế theo thông báo của Cơ quan y tế vào cuối năm học.

Lưu ý:

Tất cả các khoản phí thu theo năm đều phải được đóng đầy đủ vào đầu năm học, không hoàn lại và không chuyển nhượng trong mọi trường hợp, trừ các ngoại lệ sau:

- Học sinh nhập học ở Học kì 2 đóng 50% các Phí hoạt động, sự kiện; Phí học phẩm và Phí bán trú.

- Tiền đặt cọc ở nội trú và Phí giữ chỗ chỉ được hoàn lại theo các quy định nêu trên.

2. Các khoản thu theo kì (hoặc theo năm học)

• Tiền ăn:

- Bao gồm tiền thức ăn và phục vụ bữa ăn trong các bữa ăn sáng (nếu đăng kí), ăn trưa, ăn nhẹ đối với khối Tiểu học; ăn trưa đối với khối Trung học; các bữa ăn trong các buổi sự kiện, ngoại khóa và nước uống Lavie.
- Được trả lại 60% trong trường hợp trường nghỉ từ 5 ngày liên tiếp trở lên (không kể thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, tết) theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo (do thiên tai, dịch bệnh,...).
- Được trả lại 60% trong trường hợp học sinh nghỉ ốm dài hạn từ 5 ngày liên tiếp trở lên (không kể thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, tết). Học sinh cần có giấy xin phép nghỉ học của gia đình và giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.
- Được hoàn trả lại trong trường hợp học sinh chuyển trường có thông báo bằng văn bản trước ít nhất 4 tuần hoặc bị buộc thôi học. Số tiền hoàn lại là khoản dư sau khi đã trừ phí tính theo tuần.
- Khoản phí này không hoàn lại trong các trường hợp khác.

• Tiền xe:

- Phí xe đưa đón được tính tròn tháng.
- Được hoàn trả lại trong trường hợp phụ huynh có thông báo bằng văn bản về việc dừng sử dụng dịch vụ trước ít nhất 4 tuần.

• Tiền nội trú:

- Tiền nội trú đã bao gồm tiền ở nội trú (có giáo viên quản lí sau giờ học và hướng dẫn tự học), ăn sáng, ăn tối và các hoạt động dành riêng cho học sinh nội trú.
- Chỉ hoàn trả lại trong trường hợp học sinh ngừng đăng kí ở khu nội trú hoặc chuyển trường có thông báo bằng văn bản trước ít nhất 4 tuần. Số tiền hoàn lại là khoản dư sau khi đã trừ phí tính theo tháng.

III. Hướng dẫn nộp các khoản phí

1. Phương thức: Các khoản phí có thể thanh toán bằng chuyển khoản, thẻ hoặc tiền mặt.

- **Chuyển khoản:** Chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của trường theo chi tiết:

Khối Tiểu học

Tên tài khoản: Trường Tiểu học Việt-Úc Hà Nội

**Tài khoản 1: 0011003456788 tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam
- Chi nhánh Thăng Long**

Tài khoản 2: 2604666366 tại Ngân hàng TMCP ĐT và PT Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình

Khôi THCS

Tên tài khoản: Trường THCS và THPT Việt Úc Hà Nội

Tài khoản 1: 0011000666868 tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long

Tài khoản 2: 2600288388 tại Ngân hàng TMCP ĐT và PT Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình

- **Thanh toán bằng thẻ hoặc tiền mặt: Tại phòng Tài vụ của trường**

Lưu ý: Lệnh thanh toán bằng chuyển khoản cần ghi rõ họ tên và lớp của học sinh. Người thanh toán chịu toàn bộ phí ngân hàng.

2. Thời hạn: Học sinh mới nhập học nộp các khoản phí theo kì hạn ghi ở Giấy báo nhập học.

Học sinh đang học tại trường phải nộp vào các thời điểm sau:

- **Các khoản phí cho Học kì 1 hoặc cả năm: từ 1/7/2024 đến 15/8/2024**
- **Các khoản phí cho Học kì 2: từ 1/12/2024 đến 15/1/2025**

IV. Chính sách của Hệ thống trường liên cấp Việt-Úc Hà Nội

1. Chính sách ưu đãi (chỉ áp dụng một chính sách ưu đãi cao nhất cho mỗi khoản phí)

- **Anh/chị/em ruột trong gia đình có từ hai con trở lên là học sinh của trường tại cùng thời điểm:**
 - **Giảm 10% học phí, 50% Phí phát triển và 10% tiền xe (nếu đi cùng xe và cùng điểm đón trả) từ con thứ 2 trở đi.**
 - **Trong trường hợp các con theo học các hệ khác nhau, chính sách giảm phí sẽ được áp dụng cho học sinh có mức phí phải đóng thấp hơn.**
- **Học sinh trong hệ thống Việt-Úc Hà Nội được:**
 - **Miễn 100% Phí ghi danh và Phí giữ chỗ khi chuyển cấp.**
 - **Giảm 50% Phí phát triển từ năm thứ 5 học tại trường trở đi.**

2. Nộp chậm các khoản phí

- **Các khoản phí không thanh toán đúng hạn sẽ chịu lãi với lãi suất 0.05% mỗi ngày tính trên số tiền nộp chậm nhưng không được chậm quá 30 ngày.**
- **Các khoản phí không thanh toán đúng thời hạn sẽ không được áp dụng các chính sách ưu đãi.**
- **Nếu có các khoản phí nộp chậm quá thời hạn 30 ngày thì học sinh sẽ được tạm dừng học cho đến khi gia đình thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính.**